

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Sỹ Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đặng Quang Nhã.
- Bà Trịnh Thị Phương Châm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế H, sinh ngày 03/11/1960 tại Đồng Nai; nơi thường trú: Số E, Tổ A, Khu phố E, phường T, tỉnh Đồng Nai (địa chỉ cũ: Số E, Tổ A, Khu phố E, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai); chỗ ở: Số B N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ: Số B N, Phường C, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh); trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: giữ xe; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế C, đã chết và bà Hoàng Thị H1, đã chết; có vợ Tạ Thị T, sinh năm 1951; không có con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông Tăng Hiến N, sinh năm 2000; địa chỉ: 6 N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 ngày 22/3/2025, Tăng Hiến N điều khiển xe ô tô hiệu SUZUKI XL7 màu đen, biển số 50H - 363.09 đến đậu xe trước Số A B, Phường C, Quận C (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) thì gặp Nguyễn Thế H

đang giữ xe tại trước số 101 B. H yêu cầu N dời xe đậu chỗ khác nhưng N không đồng ý nên hai bên xảy ra cự cãi, N điều khiển xe bỏ đi. Khoảng 13 giờ, N điều khiển xe quay trở lại và đậu trước số nhà A B rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, H thấy chiếc xe ô tô hiệu SUZUKI XL7 màu đen, biển số 50H - 363.09 đậu trước số 107 Bàn Cờ, do còn bức tức nên H đã nhặt 01 cây kim loại dạng ốc vít dưới đường, đi bộ đến bên cạnh xe, dùng tay phải cầm ốc vít rạch nhiều lần vào phần đầu xe, cửa trước, cửa sau và đuôi xe bên trái gây trầy xước sơn xe. Sáng ngày 23/3/2025, N phát hiện sự việc nên đã đến Công an Phường 3, Quận 3 trình báo sự việc. Công an Phường 3, Quận 3 đã lập hồ sơ ban đầu, chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thế H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 26/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 3, kết luận: chi phí khắc phục sửa chữa, sơn cản trước trái, sơn vè trước trái, sơn cửa sau trái, sơn vè sau trái, công tháo lắp đối với xe ô tô con 07 chỗ ngồi nhãn hiệu SUZUKI XL7 tại thời điểm tháng 3/2025 là 4.333.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 đôi dép tổ ong màu đỏ, 01 quần short túi hộp (màu lính rằn ri); 01 USB hiệu Kingston chứa dữ liệu điện tử chứng minh hành vi phạm tội của Nguyễn Thế H.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Tăng Hiến N đã được Nguyễn Thế H bồi thường số tiền 4.300.000 đồng, không có yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKSKV1 ngày 31 tháng 7 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế H về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thế H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo thừa nhận việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh “Cố ý làm hư hỏng tài sản” là đúng, không oan sai.

Tại giai đoạn điều tra bị hại là ông Tăng Hiếu N1 xác nhận đã nhận được số tiền 4.300.000 đồng đối với chi phí khắc phục tài sản bị hư hỏng, không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thế H phải bồi thường thêm khoản nào khác.

Sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của bị cáo cùng với các tài liệu chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thế H về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận ông Tăng Hiến N đã được bị cáo Nguyễn Thế H bồi thường số tiền sửa chữa tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác.

Về xử lý vật chứng đề nghị: tịch thu, tiêu hủy 01 đôi dép tổ ong màu đỏ, 01 quần short túi hộp (màu lính rằn ri); tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 USB hiệu Kingston chứa dữ liệu điện tử chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thế H.

Bị cáo Nguyễn Thế H thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Trong phần nói lời sau cùng, bị cáo thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để sửa chữa lỗi lầm và có điều kiện chăm sóc vợ đang bị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thế H, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thế H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 13 giờ ngày 22/3/2025, Tăng Hiến N điều khiển xe ô tô SUZUKI XL7 màu đen, biển số 50H-363.09 đậu trước số A B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh là nơi Nguyễn Thế H đang làm nhiệm vụ trông giữ xe rồi đi bộ về nhà. Khoảng 21 giờ cùng ngày, do bức tức việc trước đó đã nhắc nhở nhưng Tăng Hiến N không điều khiển xe ô tô rời khỏi vị trí trước nhà số A B nên H đã nhặt 01 cây kim loại dạng ốc vít dưới đường, đi bộ đến bên cạnh xe, dùng tay phải cầm ốc vít rạch nhiều lần vào thân xe, gây trầy xước sơn ở phần đầu, cửa trước, cửa sau và đuôi bên trái của xe ô tô SUZUKI XL7 biển số 50H-363.09.

[3] Tại Bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 26/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 3, kết luận: chi phí khắc phục sửa chữa, sơn cản trước trái, sơn vè trước trái, sơn cửa

sau trái, sơn về sau trái, công tháo lắp đối với xe ô tô con 07 chỗ ngồi nhãn hiệu SUZUKI XL7 tại thời điểm tháng 3/2025 là 4.333.000 đồng.

[4] Từ nội dung đã nhận định từ mục [1] đến mục [3], xét đã có cơ sở để kết tội bị cáo Nguyễn Thế H đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thế H là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Thế H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền chi phí sửa chữa tài sản bị hư hỏng và được bị hại có đơn bãi nại. Ngoài ra, xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo đã 65 tuổi, vợ chồng bị cáo không có con, vợ bị cáo đang bị bệnh tai biến, bị liệt nửa người cần người chăm sóc (có xác nhận của chính quyền địa phương), trong thời gian làm tổ trưởng tổ dân phố B, khu phố C, Phường C, Quận C (nay là phường B), Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo được tặng thưởng nhiều giấy khen. Do đó, cần áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét bị cáo Nguyễn Thế H có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; kể từ khi được tại ngoại đến nay đều chấp hành tốt, không vi phạm pháp luật có đủ các điều kiện được hưởng án treo và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Căn cứ quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo H phải chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định cũng đảm bảo tính răn đe, ngăn ngừa tội phạm. Lập luận trên cũng là cơ sở để chấp nhận lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo H không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Ông Tăng Hiến N đã được bị cáo Nguyễn Thế H bồi thường số tiền 4.300.000 đồng và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận, không buộc bị cáo phải bồi thường về trách nhiệm dân sự cho ông Tăng Hiến N.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 01 đôi dép tổ ong màu đỏ, 01 quần short túi hộp (màu lính rằn ri) không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 USB hiệu Kingston chứa dữ liệu điện tử chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thế H nên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[12] Về án phí: bị cáo Nguyễn Thế H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thế H cho Ủy ban nhân dân phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự: Ghi nhận bị cáo Nguyễn Thế H không phải bồi thường về trách nhiệm dân sự cho ông Tăng Hiến N.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 USB hiệu Kingston.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 đôi dép tổ ong màu đỏ, số lượng 2 chiếc và 01 quần short túi hộp (màu lính rằn ri) theo Lệnh nhập kho vật chứng số C704/LNK-VPCQCSĐT ngày 27/5/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Thế H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Thế H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Tăng Hiến N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014 (sau đây gọi tắt là Luật thi hành án dân sự) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích án treo)

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM; (1)
- VKSND khu vực 1 - TP.HCM; (3)
- TAND TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Cơ quan THA-HS có thẩm quyền; (3)
- Phòng PV06-CA TP.HCM; (1)
- Phòng THADS khu vực 1 - TP.HCM; (1)
- Công an TP.HCM; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Đường sự; (1)
- Lưu: VP, hồ sơ./. (P/21) (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Sỹ Hùng